

Số: 05 /2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

V/v: Xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Quốc Huy;

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hà Nội;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc “*Xác nhận cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 34/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Chị Đào Thị Thanh T, sinh năm 1994; (*Có đơn xin vắng mặt*)

ĐKKHKT: Số A đường P, phường S, thành phố Hà Nội;

2. Anh Hoàng Anh D, sinh năm 1992; (*Có đơn xin vắng mặt*)

ĐKKHKT: Khu 05, xã Q, tỉnh Phú Thọ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1988; (*Có ý kiến xin vắng mặt*)

ĐKKHKT: Khu A, xã H, tỉnh Phú Thọ;

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu là chị Đào Thị Thanh T, anh Hoàng Anh D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Anh Đ đều thống nhất trình bày:

Chị T có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Anh Đ từ năm 2013, đến năm 2025 thì làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP .. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 62/2025/QĐCNTTLH ngày 14/5/2025 của TAND thị xã Sơn Tây đã giải quyết cho chị T và anh Đ ly hôn. Về con chung chị T và anh Đ cùng thỏa thuận xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Đào Huyền T1, sinh ngày 12/4/2014 và cháu Nguyễn H, sinh ngày 15/01/2018. Anh Đ và chị T đã thỏa thuận giao anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian ly thân với anh Đ, chị T có quen biết và nảy sinh tình cảm với anh Hoàng Anh D. Đến ngày 21/02/2024 chị T có sinh được 01 con trai dự định đặt tên là Hoàng Đào Gia L tại Bệnh viện T2 theo Giấy chứng sinh ngày 21/02/2024. Chị T, anh D và anh Đ đã tiến hành giám định ADN để xác định huyết thống cha

con. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 16/7/2025 của Công ty Cổ phần D1 đã xác định anh D và cháu L có quan hệ huyết thống cha con; Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 12/8/2025 của Công ty Cổ phần D1 đã xác định anh Đ và cháu L không có quan hệ huyết thống cha con.

Nay chị T và anh Hoàng Anh D cùng yêu cầu xác định anh Hoàng Anh D là cha đẻ của cháu Hoàng Đào Gia L, sinh ngày 21/02/2024 tại Bệnh viện T2 theo Giấy chứng sinh ngày 21/02/2024. Anh Đ cũng nhất trí xác định cháu Hoàng Đào Gia L là con đẻ của anh Hoàng Anh D, không phải con đẻ của anh.

Tại phiên họp ngày hôm nay, chị T, anh D, anh Đ đều vắng mặt, có đơn và ý kiến xin vắng mặt. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự;

- Về nội dung vụ việc: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận toàn bộ nội dung vụ việc, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị. Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, xác định cháu Hoàng Đào Gia L, sinh ngày 21/02/2024 là con của anh Hoàng Anh D.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đào Thị Thanh T và anh Hoàng Anh D có đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội xác nhận cha cho con.

Xét thấy, chị Đào Thị Thanh T có nơi cư trú tại phường S, thành phố Hà Nội. Như vậy, theo quy định tại Điều 29, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự quan hệ của việc hôn nhân gia đình là: “Yêu cầu xác định cha cho con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội.

[2] Về nội dung:

Chị Đào Thị Thanh T có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Anh Đ từ năm 2013, đến năm 2025 thì làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP .. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 62/2025/QĐCNTTLH ngày 14/5/2025 của TAND thị xã Sơn Tây đã giải quyết cho chị T và anh Đ ly hôn. Về con chung chị T và anh Đ cùng thỏa thuận xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Đào Huyền T1, sinh ngày 12/4/2014 và cháu Nguyễn H, sinh ngày 15/01/2018. Anh Đ và chị T đã thỏa thuận giao anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian ly thân với anh Đ, chị T có quen biết và nảy sinh tình cảm với anh Hoàng Anh D. Đến ngày 21/02/2024 chị T có sinh được 01 con trai dự định đặt tên là Hoàng Đào Gia L tại Bệnh viện T2 theo Giấy chứng sinh ngày 21/02/2024. Chị T, anh D và anh Đ đã tiến hành giám định ADN để xác định huyết thống cha con. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 16/7/2025 của Công ty Cổ phần D1 đã xác định anh D và cháu L có quan hệ huyết thống cha con; Phiếu kết quả phân tích

ADN ngày 12/8/2025 của Công ty Cổ phần D1 đã xác định anh Đ và cháu L không có quan hệ huyết thống cha con.

Nay chị T và anh Hoàng Anh D cùng yêu cầu xác định anh Hoàng Anh D là cha đẻ của cháu Hoàng Đào Gia L, sinh ngày 21/02/2024 tại Bệnh viện T2 theo Giấy chứng sinh ngày 21/02/2024. Anh Đ cũng nhất trí xác định cháu Hoàng Đào Gia L là con đẻ của anh Hoàng Anh D, không phải con đẻ của anh.

Xét thấy cháu Hoàng Đào Gia L tuy sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị T và anh Đ, nhưng cả chị T, anh Đ và anh D đều đã tiến hành giám định ADN, có căn cứ xác định cháu L là con đẻ của anh D, không phải là con đẻ của anh Đ. Chị T, anh D, anh Đ đều thống nhất trình bày xác định anh D là cha đẻ của cháu Hoàng Đào Gia L.

Xét thấy thỏa thuận trên của các đương sự là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 88, 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án ghi nhận.

[3] Về lệ phí: Chị T và anh D được miễn lệ phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4 khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 365, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đào Thị Thanh T và anh Hoàng Anh D;

Xác định cháu Hoàng Đào Gia L sinh ngày 21/02/2024 tại Bệnh viện T2 theo Giấy chứng sinh ngày 21/02/2024 là con của anh Hoàng Anh D.

2. Về lệ phí: Miễn lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Đào Thị Thanh T và anh Hoàng Anh D.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười ngày) kể từ ngày Quyết định được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND KV 9 – Hà Nội;
- Phòng THADS KV 9 – Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**

Ngô Quốc Huy